TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **377**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/7/2023
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Thuần.
2. Bà Nguyễn Thị Cẩm Giang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Huyền Trân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà***: Ông Phạm Minh Thanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 280/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Dương Thanh S, sinh năm 1986; (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị Hoài T, sinh năm 1986; (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện và Bản tự khai, Anh Dương Thanh S trình bày:

Anh và Chị Lê Thị Hoài T tự nguyện cưới nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang vào ngày 09/01/2009. Thời gian đầu anh chị sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau về tính cách và quan điểm sống, thường xuyên cãi vã và hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 đến nay. Nay tình cảm không còn, đời sống chung không thể kéo dài, anh yêu cầu được ly hôn với chị T.

Về con chung: Có 02 con chung tên Dương Lê Kim A, sinh ngày 05/12/2009 và Dương Minh K, sinh ngày 16/12/2012. Khi ly hôn, anh S yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu A và cháu K, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Theo Bản tự khai ngày 28/6/2023, Chị Lê Thị Hoài T trình bày:

Chị thống nhất với anh S về thời gian kết hôn và quá trình chung sống của hai vợ chồng.

Nay đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị đồng ý ly hôn với Anh Dương Thanh S do cả hai bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cãi vả, dù đã cố gắng hàn gắn nhiều lần nhưng không được.

Về con chung: Chị đồng ý để 02 con chung tên Dương Lê Kim A, sinh ngày 05/12/2009 và Dương Minh K, sinh ngày 16/12/2012 cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

*. Anh Dương Thanh S và Chị Lê Thị Hoài T có đơn xin vắng mặt tại tất cả phiên hoà giải và xét xử sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp "Ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định; Nguyên đơn Anh Dương Thanh S và bị đơn Chị Lê Thị Hoài T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, do đó Toà án xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Thanh S và Chị Lê Thị Hoài T là vợ chồng, được Ủy ban nhân dân xã A, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang cấp giấy Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Về thực trạng hôn nhân: Quá trình tố tụng, anh S và chị T thống nhất trình bày, anh chị kết hôn tự nguyện. Anh chị sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau về tính cách và quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nên anh chị ly thân từ tháng 01 năm 2023 đến nay. Hiện tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh S yêu cầu được ly hôn chị T.

[5] Về các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến trình bày, tranh luận của đương sự và căn cứ giải quyết vụ án:

Quá trình tố tụng, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định. Nguyên đơn anh Dương Thanh S và bị đơn Chị Lê Thị Hoài T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, chị T có ý kiến đồng ý với yêu cầu ly hôn của anh Son. Do đó, việc anh S yêu cầu ly hôn là có cơ sở chấp nhận.

- Về con chung: Anh S, chị T thống nhất để 02 con chung tên Dương Lê Kim A, sinh ngày 05/12/2009 và Dương Minh K, sinh ngày 16/12/2012 cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, chị T không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh S và chị T trình bày tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này. Trong trường hợp các bên có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung có thể khởi kiện bằng một vụ kiện khác.

[6] Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Về án phí: Anh Dương Thanh S phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của Anh Dương Thanh S.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Thanh S được ly hôn với chị Lê Thị Hoài T.

2/ Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Dương Lê Kim A, sinh ngày 05/12/2009 và Dương Minh K, sinh ngày 16/12/2012 cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, chị T không cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

4/ Về án phí: Anh Dương Thanh S phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh S đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0026017 ngày 08/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, xem như đã nộp xong.

Anh Dương Thanh S và chị Lê Thị Hoài T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm**./.**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã A;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Quang Minh